

CÔNG VĂN GIẢI TRÌNH

(Về biến động kết quả kinh doanh của của Quý I năm 2017 so với Quý I năm 2016)

Kính gửi: Ủy Ban chứng khoán nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ 10% trở lên, Công ty phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Nay, Công ty Cổ phần Cấp nước Điện Biên (gọi tắt là “Công ty”) làm công văn giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý I năm 2017 (kỳ báo cáo) so với Quý I năm 2016 như sau :

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Quý I		Tăng/(giảm)	%	Lý do
			Năm 2017	Năm 2016			
	1	2	4	5	6	7	8
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	12.073.442.540	10.761.283.160	1.312.159.380	12,19%	Doanh thu Quý 1/2017 tăng 12,19% so với Quý 1/2016 chủ yếu là do Doanh thu nước Kỳ báo cáo tăng 14,01% (Doanh thu nước chiếm 96% tổng doanh thu). Doanh thu nước tăng 14,01% là do giá nước bình quân kỳ báo cáo tăng 18,8% và sản lượng kỳ báo cáo giảm 4%.
	Trong đó:						
	Doanh thu nước		11.592.046.300	10.167.482.012	1.424.564.288	14,01%	
	Doanh thu bán vật tư nước		12.837.828	-	12.837.828		
	Doanh thu hợp đồng xây dựng		468.558.412	593.801.148	(125.242.736)	-21,09%	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	10	12.073.442.540	10.761.283.160	1.312.159.380	12,19%	
4.	Giá vốn hàng bán	11	8.852.306.945	8.609.026.528	243.280.417	2,83%	Giá vốn tăng tỷ lệ ít hơn doanh thu do doanh thu tăng chủ yếu là do giá bán tăng trong khi sản lượng giảm nhẹ. Giá vốn tăng so với Quý 1 chủ yếu là do tăng chi phí khấu hao do cuối năm 2016 Công ty được bàn giao thêm 1 số tài sản.
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	20	3.221.135.595	2.152.256.632	1.068.878.963	49,66%	
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	10.899.003	1.446.214	9.452.789	653,62%	Tăng do chênh lệch tỷ giá khi thanh toán gốc Khoản vay với 61.500USD cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam



STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Quý I		Tăng/(giảm)	%	Lý do
			Năm 2017	Năm 2016			
	1	2	4	5	6	7	8
7.	Chi phí tài chính	22	125.554.037	29.030.495	96.523.542	332,49%	Khoản vay lại từ Ngân hàng Phát triển Việt Nam phát sinh lãi từ quý 3 năm 2016. Trong Quý 1/2017, Công ty vay vốn ngắn hạn để thanh toán cho nhà cung cấp với số tiền 3.994 tỷ đồng.
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	125.554.037	29.030.495	96.523.542	332,49%	
8.	Chi phí bán hàng	24	-	-	-		
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	2.991.475.222	2.119.972.783	871.502.439	41,11%	Tăng theo tỷ lệ tăng doanh thu và quy mô nhân sự.
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	115.005.339	4.699.568	110.305.771	2347,15%	
11.	Thu nhập khác	31	185.169.830	175.315.952	9.853.878	5,62%	Đây là Thủ lao thu phí BVMT được hưởng 50%, tăng 5,62% bằng 1/2 tỷ lệ tăng của doanh thu.
12.	Chi phí khác	32	5.000.000	-	5.000.000		Phạt trong vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán.
13.	Lợi nhuận khác	40	180.169.830	175.315.952	4.853.878	2,77%	
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	295.175.169	180.015.520	115.159.649	63,97%	Lợi nhuận tăng là do các nguyên nhân kể trên.
	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	60.035.034	36.003.104	24.031.930	66,75%	
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	235.140.135	144.012.416	91.127.719	63,28%	

Chủ Tịch HĐQT



Nguyễn Lê Quế